**BỘ ĐỀ TRẮC NGHIỆM ĐỊA LÍ 7**

**BÀI 1**

**Câu 1: So với các châu lục khác trên thế giới, châu Âu có diện tích**

* A. Lớn nhất. B. Nhỏ nhất.
* C. Lớn thứ tư.  D. Lớn thứ năm.

**Câu 2: Khu vực địa hình nào chiếm phần lớn diện tích châu Âu?**

* A. Cao nguyên. B. Núi già.
* C. Núi trẻ. D. Đồng bằng.

**Câu 3: Núi trẻ phân bố chủ yếu ở**

* A. Bắc Âu. B. Nam Âu.
* C. Tây Âu. D. Đông Âu.

**Câu 4: Giải thích vì sao ở phía Tây châu Âu có khí hậu ấm áp và mưa nhiều hơn ở phía Đông?**

* A. Ảnh hưởng của dòng biển nóng. B. Ảnh hưởng của dòng biển lạnh.
* C. Ảnh hưởng bởi địa hình chắn gió.  D. Ảnh hưởng bởi vị trí gần cực, cận cực.

**Câu 5: Châu Âu ngăn cách với Châu Á bởi ranh giới tự nhiên nào?**

* A. Dãy An-Pơ. B. Dãy Các-Pát.
* C. Dãy U-ran. D. Dãy Pi-rê-nê.

**Câu 6: Châu Âu là một bộ phận của lục địa Á-Âu, diện tích khoảng**

* A. 10 triệu km2. B. 11 triệu km2.
* C. 11,5 triệu km2. D. 12 triệu km2.

**Câu 7: Thảm thực vật thay đổi từ Tây sang Đông và từ Bắc xuống Nam**

* A. Theo sự thay đổi của mạng lưới sông ngòi.
* B. Theo sự thay đổi của sự phân bố các loại đất.
* C. Theo sự thay đổi của nhiệt độ và lượng mưa.
* D. Theo sự thay đổi của sự phân hóa địa hình.

**Câu 8: Dãy núi nào có độ cao và đồ sộ nhất ở Châu Âu?**

* A. Dãy An-pơ. B. Dãy Các-pát.
* C. Dãy Ban-căng. D. Dãy A-pen-nin.

**Câu 9: Các sông đổ ra Bắc Băng Dương thường**

* A. Nhiều phù sa. B. Hay đóng băng.
* C. Cửa sông rất giàu thủy sản. D. Gây ô nhiễm.

**Câu 10: Các khu vực có khí hậu ôn đới hải dương là**

* A. Trung tâm lục địa và khu vực dãy U-ran.
* B. Các đảo, quần đảo và một dải hẹp dọc theo duyên hải phía bắc châu lục.
* C. Rìa phía tây bán đảo Xcan-đi-na-vi và Tây Âu.
* D. Ba bán đảo ở khu vực Nam Âu.

**Câu 11: Các khu vực có khí hậu ôn đới lục địa là**

* A. ba bán đảo ở khu vực Nam Âu.
* B. các đảo, quần đảo và một dải hẹp dọc theo duyên hải phía bắc châu lục.
* C. rìa phía tây bán đảo Xcan-đi-na-vi và Tây Âu.
* D. trung tâm lục địa và khu vực dãy U-ran.

**Câu 12: Vùng Đông Âu sâu trong nội địa phổ biến là rừng**

* A. Lá rộng. B. Lá kim.
* C. Lá cứng. D. Hỗn giao.

**Câu 13: Mật độ sông ngòi của châu Âu có đặc điểm nào sau đây?**

* A. Dày đặc. B. Rất dày đặc.
* C. Nghèo nàn. D. Thưa thớt.

**Câu 14: Châu Âu có 3 mặt giáp biển và Đại Dương, bờ biển bị cắt xẻ mạnh tạo thành**

* A. Nhiều bán đảo, vũng, vịnh ăn sâu vào đất liền.
* B. Nhiều đảo, vũng, vịnh ăn sâu vào đất liền.
* C. Nhiều bán đảo, quần đảo, vũng, vịnh ăn sâu vào đất liền.
* D. Nhiều bán đảo, ô trũng, vũng, vịnh ăn sâu vào đất liền.

**Câu 15: Dãy núi nào trong các dãy núi dưới đây không phải là dãy núi trẻ?**

* A. An-po. B. Các-pát.
* C. U-ran. D. Ban-căng.

**Câu 16: Ở châu Âu, băng tuyết vĩnh viễn xuất hiện ở những dãy núi có độ cao**

* A. 2000 m. B. Trên 2 00 m.
* C. 3000 m. D. Trên 3000 m.

**Câu 17: Lãnh thổ châu Âu kéo dài**

* A. Từ khoảng 36°B đến 71°B.  B. Từ khoảng 36°N đến 71°N.
* C. Từ khoảng 36'20B đến 34°51'B.  D. Từ vòng cực Bắc đến xích đạo.

**Câu 18: Địa hình đồng bằng phân bố chủ yếu ở**

* A. Bắc Âu và Đông Âu. B. Tây Âu và Bắc Âu.
* C. Trung Âu và Đông Âu. D. Nam Âu và Trung Âu.

**Câu 19: Ý nào không đúng với đặc điểm vị trí địa lí của châu Âu?**

* A. Nằm ở phía tây của lục địa Á - Âu.
* B. Nằm ở cả bán cầu Tây và bán cầu Đông.
* C. Cả bốn phía: bắc, nam, đông, tây đều giáp với biển và đại dương.
* D. Nằm chủ yếu trong đới ôn hoà của bán cầu Bắc.

**Câu 20: Khí hậu châu Âu phân hóa thành bao nhiêu đới?**

* A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

**Câu 21: Phía nam châu Âu có đới thiên nhiên**

* A. Đài nguyên. B. Rừng lá rộng.
* C. Rừng lá kim. D. Rừng lá cứng Địa Trung Hải.

**Câu 22: Tại sao ở châu Âu càng vào sâu trong nội địa lượng mưa càng giảm và nhiệt độ càng tăng?**

* A. Do càng đi sâu vào trong nội địa càng xa biển.
* B. Do ảnh hưởng của dòng biển nóng Bắc Đại Tây Dương và gió Tây ôn đới càng giảm, lượng mưa càng giảm đi và nhiệt độ càng tăng cao.
* C. Cả hai đáp án trên đều sai.
* D. Cả hai đáp án trên đều đúng.

**Câu 23: Sông dài nhất châu Âu là**

* A. Von-ga. B. Đa-nuýp. C. Rai-nơ. D. En-bơ (Elbe).

**BÀI 2**

**Câu 1: Năm 2019, có bao nhiêu triệu người di cư quốc tế đến châu Âu?**

* A. 82 triệu người. B. 83 triệu người. C. 84 triệu người. D. 85 triệu người.

**Câu 2: Quy mô dân số châu Âu năm 2020 là**

* A. 747 triệu người. B. 748 triệu người.
* C. 749 triệu người. D. 750 triệu người.

**Câu 3: Năm 2020, các nước có tỉ lệ dân đô thị từ 90% trở lên là**

* A. Na Uy, Thuy Điển, Phần Lan.  B. Anh, Pháp, Đức.
* C. Ai-xơ-len, Bỉ, Hà Lan. D. Phần Lan, Thuy Sỹ, I-ta-li-a.

**Câu 4: Dân cư châu Âu chủ yếu thuộc chủng tộc nào?**

* A. Môn-gô-lô-it. B. Nê-grô-it.
* C. Ơ-rô-pê-ô-it. D. Ôx-tra-lô-it.

**Câu 5: Các đô thị nào có trên 10 triệu dân trở lên?**

* A. Pa-ri và Mat-xco-va. B. Pa-ri và Luân Đôn.
* C. Mat-xco-va và Xanh Pê-Tec-bua. D. Mat-xco-va và Luân Đôn.

**Câu 6: Nguyên nhân nào làm cho quá trình đô thị hóa nông thôn ở châu Âu được đẩy nhanh?**

* A. Chính sách mở rộng và thúc đẩy sản xuất nông thôn.
* B. Sự đầu tư, hỗ trợ của nhà nước vào quá trình đô thị nông thôn.
* C. Phát triển sản xuất nông thôn và mở rộng ngoại ô đô thị.
* D. Trình độ dân nông thôn ngày càng cao cùng sự hỗ trợ từ nhà nước.

**Câu 7: Đô thị hóa ở châu Âu không có đặc điểm nào sau đây?**

* A. Tỉ lệ dân thành thị cao.
* B. Các thành phố nối tiếp nhau thành dải đô thị.
* C. Đô thị hóa nông thôn phát triển.
* D. Dân thành thị ngày càng tăng.

**Câu 8: Giải thích tại sao dân cư châu Âu tập trung đông ở phía Trung, Tây và Nam Âu?**

A. Ít tài nguyên khoáng sản nhưng giao thông thuận lợi.

* B. Chính sách phân bố dân cư của châu lục.
* C. Là vùng đồng bằng rộng lớn, đất đai mãu mỡ.
* D. Khí hậu thuận lợi, giao thông đi lại dễ dàng.

**Câu 9: Châu Âu có cơ cấu dân số già là do**

* A. Số người nhập cư vào châu Âu ngày càng nhiều.
* B. Tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên thấp.
* C. Tuổi thọ của dân cư ngày càng tăng.
* D. Cả hai ý B và C.

**Câu 10: Ý nào không phải là đặc điểm cơ cấu dân cư châu Âu?**

* A. Cơ cấu dân số già. B. Cơ cấu dân số trẻ.
* C. Tỉ lệ nữ nhiều hơn nam. D. Trình độ học vấn cao.

**Câu 11: Số dân của châu Âu đứng thứ tư trên thế giới sau**

* A. Châu Á, châu Phi và châu Mỹ. B. Châu Á, châu Phi và châu Đại Dương.
* C. Châu Phi, châu Mỹ và châu Đại Dương. D. Châu Á, châu Mỹ và châu Đại Dương.

**Câu 12: Châu Âu có cơ cấu dân số như thế nào?**

* A. Trẻ. B. Già.
* C. Trung bình.  D. Đáp án khác.

**Câu 13: Dân cư châu Âu có**

* A. Tỉ lệ người dưới 15 tuổi và người từ 65 tuổi trở lên đều thấp.
* B. Tỉ lệ người dưới 15 tuổi và người từ 65 tuổi trở lên đều cao.
* C. Tỉ lệ người dưới 15 tuổi thấp, tỉ lệ người từ 65 tuổi trở lên cao.
* D. Tỉ lệ người dưới 15 tuổi cao và tỉ lệ người từ 65 tuổi trở lên thấp.

**Câu 14: Năm 2020, tỉ lệ dân đô thị ở châu Âu là khoảng**

* A. 60%.  B. 65%. C. 70%. D. 75%.

**Câu 15: Mật độ dân số chiếm tỉ lệ diện tích lớn nhất ở châu Âu là bao nhiêu?**

* A. Trên 125 người/km2. B. Từ 25 - 125 người/km2.
* C. 10 - 25 người/km2. D. Dưới 10 người/km2.

**Câu 16: Số dân châu Âu hiện nay đang đứng thứ mấy trên thế giới?**

* A. 2. B. 3. C. 4. D. 5.

**Câu 17: Tỉ lệ gia tăng tự nhiên ở châu Âu như thế nào?**

* A. Thấp. B. Rất thấp.
* C. Cao. D. Rất cao.

**Câu 18: Gia tăng tự nhiên ở châu Âu rất thấp, nhiều nước còn âm nhưng dân số vẫn tăng do đâu?**

* A. Số người trong độ tuổi sinh đẻ lớn. B. Thành phần dân nhập cư.
* C. Tỉ lệ tử vong ở người già lớn. D. Chính sách dân số.

**Câu 19: Dựa vào hình 1, hãy kể tên các đô thị từ 5 triệu người trở lên ở châu Âu**

* A. Pa-ri, Mát-xcơ-va, Luân Đôn, Ma-đrít, Bác-xê-lô-na, Xanh Pê-téc-bua.
* B. Ba Lan, Mát-xcơ-va, Luân Đôn, Ma-đrít, Bác-xê-lô-na, Xanh Pê-téc-bua.
* C. Pa-ri, Mát-xcơ-va, Luân Đôn, Ru-ma-ni, Bác-xê-lô-na, Xanh Pê-téc-bua.
* D. Pa-ri, Mát-xcơ-va, Luân Đôn, Bun-ga-ri, Bác-xê-lô-na, Xanh Pê-téc-bua.

**Câu 20: Hậu quả của cơ cấu dân số già là**

* A. Dư thừa lao động. B. Thiếu hụt lao động.
* C. Phát triển kinh tế tăng. D. Đời sống được nâng cao.

**BÀI 3**

**Câu 1: Những nguyên nhân chính gây ô nhiễm không khí ở châu Âu là do đâu?**

* A. Các hoạt động sản xuất công nghiệp. B. Tiêu thụ năng lượng.
* C. Vận tải đường bộ. D. Tất cả các nguyên nhân trên.

**Câu 2: Năm 2015, Liên minh châu Âu (EU) đã đưa ra chiến lược gì nhằm phục hồi hệ sinh thái rừng?**

* A. Chiến lược bảo vệ rừng. B. Chiến lược cải tạo rừng.
* C. Chiến lược mở rộng rừng. D. Chiến lược rừng.

**Câu 3: Châu Âu đã thực hiện những biện pháp gì để bảo vệ môi trường nước?**

* A. Thực hiện các dự án kiểm soát nguồn nước thải.
* B. Đầu tư công nghệ tiên tiến làm sạch nước ngọt.
* C. Đối với vùng biển thành lập các khu bảo tồn.
* D. Tất cả các đáp án trên.

**Câu 4: Đối với các vùng biển, châu Âu đã thực hiện biện pháp gì để cải thiện môi trường nước biển?**

* A. Thành lập khu bảo tồn biển, quản lí chất thải nhựa,...
* B. Xây dựng các nhà máy tái chế rác thải nhựa.
* C. Đầu tư công nghệ tiên tiến làm sạch nguồn nước ngọt.
* D. Hợp tác giữa các quốc gia để cùng kiểm soát ô nhiễm trên các dòng sông.

**Câu 5: Tổng diện tích che phủ rừng ở châu Âu là bao nhiêu?**

* A. Khoảng 49,7%. B. Khoảng 29,7%.
* C. Khoảng 39,7%. D. Khoảng 37,9%.

**Câu 6: Nguyên nhân chủ yếu nào gây nên vấn đề ô nhiễm nước biển ven bờ?**

* A. Hoạt động đánh bắt, nuôi trồng thủy sản quá mức. B. Hoạt động du lịch biển.
* C. Sự tập trung với mật độ cao các đô thị ven biển. D. Sự cố tràn dầu trên biển.

**Câu 7: Châu Âu đã làm gì để hạn chế phát khí thải nhà kính, cải thiện chất lượng không khí?**

* A. Đầu tư vào công nghệ xanh và phát triển tái tạo.
* B. Đầu tư và xây dựng các nhà máy tái chế rác thải.
* C. Tập trung tìm kiếm và phát triển các loại năng lượng thay thế năng lượng hóa thạch.
* D. Ban hành các bộ luật qui chuẩn liên quan đến việc xả thải rác.

**Câu 8: Giải pháp bảo vệ môi trường không khí ở châu Âu là gì?**

* A. Kiểm soát đầu ra của các nguồn rác thải.
* B. Đánh thuế phát thải các-bon, giảm lượng xe lưu thông.
* C. Tăng cường tái chế và tái sử dụng chất thải.
* D. Xử lí nước thải sinh hoạt và nước thải công nghiệp trước khi thải ra môi trường.

**Câu 9: Các chất thải sinh hoạt, chất thải từ các nhà máy, từ thuốc trừ sâu và phân hóa học trong nông nghiệp,… đổ ra biển gây ra hiện tượng gì?**

* A. Thủy triều đen. B. Thủy triều đỏ.
* C. Triều cường. D. Triều kém.

**Câu 10: Sự phát triển nông nghiệp, công nghiệp và phương tiện giao thông gây hậu quả nghiêm trọng cho môi trường nào?**

* A. Nước. B. Không khí. C. Rừng. D. Đất.

**Câu 11: Hiện tượng thủng tầng ô-dôn sẽ tác động ra sao đến sức khỏe con người?**

* A. Đem đến các trận mưa a-xit. B. Gây ra các bệnh về đường hô hấp.
* C. Gây ung thư da. D. Mực nước biển dâng cao.

**Câu 12: Năm 2019, năng lượng tái tạo chiếm bao nhiêu phần trăm trong tổng năng lượng được sử dụng ở châu Âu?**

* A. 25%. B. 29%. C. 34%. D. 40%

**Câu 13: Giải pháp bảo vệ môi trường nước ở châu Âu là gì?**

* A. Trồng rừng và bảo vệ rừng.
* B. Đầu tư công nghệ xanh, năng lượng tái tạo.
* C. Kiểm soát đầu ra của các nguồn rác thải, hoá chất độc hại từ sản xuất nông nghiệp.
* D. Sử dụng nhiều nhiên liệu hoá thạch trong sản xuất công nghiệp.

**Câu 14: Giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu ở châu Âu là gì?**

* A. Kiểm soát và xử lí các nguồn chất thải độc hại. B. Trồng rừng và bảo vệ rừng.
* C. Hạn chế sử dụng nhiên liệu hoá thạch. D. Cả hai ý B và C.

**Câu 15: Loại khí nào sau đây là nguyên nhân chủ yếu làm Trái Đất nóng lên?**

* A. Khí CO2. B. Khí Nitơ.
* C. Khí Hi-đrô. D. Khí Ô-xi.

**Câu 16: Mục tiêu chung của các nước châu Âu là giảm bao nhiêu phần trăm lượng khí thải gây hiệu ứng nhà kính vào năm 2030?**

A. 60%. B. 24% C. 55%. D. 35%.

**Câu 17: Trong những năm gần đây, châu Âu bị ảnh hưởng bởi những thời tiết cực đoan nào?**

* A. Nắng nóng bất thường. B. Cháy rừng.
* C. Mưa lũ. D. Cả 3 đáp án trên.

**Câu 18: Châu Âu thực hiện dự án quản lí nước thải thông minh với sự hỗ trợ của công nghệ viễn thám vào năm nào?**

* A. Cuối năm 2018. B. Cuối năm 2019.
* C. Cuối năm 2020. D. Cuối năm 2021.

**Câu 19: Chất khí nào dưới đây là nguyên nhân chủ yểu gây thủng tầng ô-dôn?**

* A. Khí Ô-xi. B. Khí CO2.
* C. Khí Nitơ. D. Khí CFCs.

**Câu 20: Tác động trực tiếp của ô nhiễm không khí đến sức khỏe con người là gì?**

* A. Làm mực nước biển dâng cao. B. Trái Đất nóng lên.
* C. Làm thủng tầng ô-dôn. D. Gây ra các bệnh về đường hô hấp.

**Câu 21: Câu đúng là:**

* A. Trồng rừng và bảo vệ rừng ở châu Âu vừa giảm khí thải CO, vào khí quyển, vừa bảo vệ đa dạng sinh học và giảm thiểu biến đổi khí hậu.
* B. Xử lí nước thải sinh hoạt và nước thải từ sản xuất công nghiệp trước khi thải ra môi trường chỉ có tác dụng bảo vệ môi trường nước.
* C. Nguyên nhân chủ yếu gây ô nhiễm không khí ở châu Âu là giao thông vận tải đường bộ.
* D. Hoạt động sản xuất công nghiệp, tiêu thụ năng lượng, vận tải đường bộ là không phải là nguyên nhân chính gây ô nhiễm không khí ở châu Âu.

**BÀI 4**

**Câu 1: Lúc mới thành lập (1957) Liên minh châu Âu có tên gọi là**

* A. Khối thị trường chung châu Âu. B. Cộng đồng châu Âu.
* C. Cộng đồng kinh tế châu Âu. D. Liên minh châu Âu.

**Câu 2: Liên minh Châu Âu ra đời vào năm nào sau đây?**

* A. 1951. B. 1957. C. 1958. D. 1967.

**Câu 3: Khu vực kinh tế dẫn đầu thế giới về thương mại hiện nay là**

* A. APEC. B. NAFTA. C. EU. D. ASEAN.

**Câu 4: EU có bao nhiêu nước công nghiệp hàng đầu thế giới (nhóm G7)?**

A. 3.  B. 4. C. 5. D. 6.

**Câu 5: Khu vực nào là đối tác kinh tế lớn của Liên minh châu Âu?**

* A. Bắc Mỹ. B. Châu Á - Thái Bình Dương.
* C. Châu Đại Dương. D. Trung và Nam Mỹ.

**Câu 6: Liên minh châu Âu là khu vực kinh tế lớn của thế giới không ngừng mở rộng và phát triển nhờ**

* A. Đội ngũ đông đảo người lao động có trình độ văn hoá cao.
* B. Tay nghề thành thạo.
* C. Nền khoa học tiên tiến.
* D. Tất cả đều đúng.

**Câu 7: Năm 2020, Liên minh châu Âu có bao nhiêu quốc gia thành viên?**

* A. 25 quốc gia.  B. 26 quốc gia.
* C. 27 quốc gia. D. 28 quốc gia.

**Câu 8: Tính đến năm 2004, Liên minh châu Âu có bao nhiêu nước?**

* A. 20 nước. B. 24 nước.
* C. 27 nước. D. 30 nước.

**Câu 9: Năm 2020, đồng tiền chung châu Âu (Ơ-rô) được bao nhiêu nước thuộc Liên minh châu Âu sử dụng?**

* A. 18. B. 19. C. 20. D. 21.

**Câu 10: Trụ sở Liên minh châu Âu ở**

* A. Brúc-xen (Bỉ).  B. Pa-ri (Pháp).
* C. Am-xtéc-đam (Hà Lan). D. Bác-lin (Đức).

**Câu 11: Liên Minh Châu Âu khi thành lập mục đích đầu tiên là liên minh**

* A. Kinh tế B. Quân sự.
* C. Văn hóa. D. Thể thao.

**Câu 12: Câu nào không đúng trong các câu sau?**

* A. EU có hệ thống tiền tệ chung (đồng Ơ-rô).
* B. EU được thành lập chính thức ngày 11 tháng 11 năm 1993.
* C. EU đã thiết lập một thị trường kinh tế chung.
* D. Năm 2020, Anh đã rời khỏi EU.

**Câu 13: Sự biểu hiện toàn diện của Liên Minh Châu Âu ở chỗ**

* A. Có biên giới chung. B. Có cùng quốc tịch.
* C. Đồng tiền chung. D. Tất cả các ý trên.

**Câu 14: Liên minh châu Âu là khu vực kinh tế lớn của thế giới không ngừng mở rộng và phát triển nhờ:**

* A. Đội ngũ đông đảo người lao động có trình độ văn hoá cao.
* B. Tay nghề thành thạo.
* C. Nền khoa học tiên tiến.
* D. Tất cả đều đúng.

**Câu 15: Một trong những thuận lợi của EU khi hình thành thị trường chung châu Âu là**

* A. Tăng thuế giá trị gia tăng khi lưu thông hàng hóa, tiền tệ và dịch vụ.
* B. Tăng cường tự do lưu thông về người, hàng hóa và dịch vụ.
* C. Tăng thuế các nước thành viên khi lưu thông hàng hóa, dịch vụ.
* D. Tăng cường vai trò của từng quốc gia khi buôn bán với các nước ngoài khối.

**Câu 16: Nhận xét đúng về tỉ trọng của EU so với Hoa Kỳ và Nhật Bản trong xuất khẩu của thế giới vào năm 2004 là**

* A. tương đương với Hoa Kỳ. B. tương đương với Nhật Bản.
* C. lớn hơn cả Hoa Kì và Nhật Bản. D. lớn hơn Nhật Bản và nhỏ hơn Hoa Kì.

**Câu 17: Đặc điểm không nằm trong tự do di chuyển là**

* A. Tự do đi lại B. Tự do cư trú
* C. Tự do lựa chọn nơi làm việc D. Tự do du lịch.

**Câu 18: Năm 2020, nước nào rời khỏi Liên minh châu Âu?**

* A. Pháp. B. Anh. C. Đức. D. I-ta-li-a.

**Câu 19: GDP của EU đứng thứ mấy trong bốn trung tâm kinh tế lớn trên thế giới?**

* A. Thứ nhất. B. Thứ hai. C. Thứ ba. D. Thứ tư.

**Câu 20: Khó khăn của EU khi sử dụng đồng tiền chung là**

* A. Làm phức tạp hóa công tác kế toán của các công nghiệp đa quốc gia.
* B. Tăng tính rủi ro khi chuyển đổi tiền tệ.
* C. Gây trở ngại cho việc chuyển giao vốn trong EU.
* D. Gây nên tình trạng giá hàng tiêu dùng tăng cao và dẫn đến lạm phát.

**Câu 21: Một trong những thuận lợi của EU khi hình thành thị trường chung châu Âu là**

* A. Tăng thuế giá trị gia tăng khi lưu thông hàng hóa, tiền tệ và dịch vụ.
* B. Tăng cường tự do lưu thông về người, hàng hóa và dịch vụ.
* C. Tăng thuế các nước thành viên khi lưu thông hàng hóa, dịch vụ.
* D. Tăng cường vai trò của từng quốc gia khi buôn bán với các nước ngoài khối.

**Câu 22: Liên minh châu Âu là tổ chức thương mại hàng đầu thế giới, chiếm bao nhiêu % trong hoạt động ngoại thương thế giới?**

* A. 30%. B. 40%. C. 60%. D. 50%.

**Câu 23: Cộng đồng châu Âu đổi tên thành Liên minh châu Âu vào năm nào sau đây?**

* A. 1957. B. 1958. C. 1967. D. 1993.

**Câu 24: Tự do lưu thông hàng hóa là:**

* A. Tự do đi lại, cư trú, lựa chọn nơi làm việc.
* B. Tự do đối với các dịch vụ vận tải du lịch.
* C. Bãi bỏ các hạn chế đối với giao dịch thanh toán.
* D. Hàng hóa bán ra của mỗi nước không chịu thuế giá trị gia tăng.

**Câu 25: Những nước sử dụng đồng tiền chung châu Âu là :**

* A. Pháp, Đức, Bỉ, Ý, Hà Lan, Áo. B. Pháp, Đức, Bỉ, Ý, Hà Lan, Anh.
* C. Pháp, Ý, Hà Lan, Tây Ban Nha, Na Uy. D. Pháp, Áo, Anh, Hà Lan, Phần Lan.

**BÀI 5**

**Câu 1: Các khoáng sản quan trọng nhất ở châu Á bao gồm những loại nào?**

* A. dầu mỏ, than đá. B. sắt, crôm.
* C. một số kim loại màu như đồng, thiếc,... D. Cả A, B, C đều đúng.

**Câu 2: Châu Á có tất cả bao nhiêu đới khí hậu?**

A.  B. 4. C. 1. D. 2.

**Câu 3: Địa hình phía Bắc châu Á có đặc điểm gì?**

* A. vùng núi cao, đồ sộ và hiểm trở nhất thế giới.
* B. núi, cao nguyên và đồng bằng ven biển.
* C. đồng bằng và cao nguyên thấp, bằng phẳng.
* D. dãy núi trẻ, các sơn nguyên và đồng bằng nằm xen kẽ.

**Câu 4: Châu Á có diện tích khoảng bao nhiêu?**

* A. Khoảng 44,4 triệu km2. B. Khoảng 14,4 triệu km2.
* C. Khoảng 34,4 triệu km2. D. Khoảng 54,4 triệu km2.

**Câu 5: Vùng sâu trong lục địa có khí hậu như thế nào?**

* A. mát mẻ. B. khô hạn.
* C. ôn hòa. D. thất thường, không đoán trước được.

**Câu 6: Đâu là đặc điểm của đới lạnh châu Á?**

* A. Diện tích rộng lớn, có sự phân hóa từ bắc xuống nam, từ đông sang tây.
* B. Khí hậu lạnh, thực vật nghèo nàn chủ yếu là thực vật rêu và địa y.
* C. Khí hậu nhiệt đới, xích đạo, rừng mưa nhiệt đới.
* D. Tất cả đều đúng.

**Câu 7: Khoáng sản ở châu Á phân bố như thế nào?**

* A. thưa thớt ở đồng bằng. B. tập trung ở Tây Á.
* C. tập trung ở đồng bằng. D. rộng khắp trên lãnh thổ.

**Câu 8: Tài nguyên khoáng sản phong phú mang đến những thuận lợi gì cho sự phát triển kinh tế châu Á?**

* A. Cơ sở để phát triển các ngành khai thác, chế biến và xuất khẩu khoáng sản.
* B. Cung cấp nguyên liệu cần thiết cho các ngành công nghiệp như sản xuất ô tô, luyện kim,...
* C. Tốn kém khai thác, ảnh hưởng xấu môi trường.
* D. Cả A và B đều đúng.

**Câu 9: Mạng lưới sông ngòi kém phát triển ở khu vực nào của châu Á?**

* A. Khu vực Tây Nam Á và Trung Á. B. Khu vực Đông Á, Đông Nam Á, Nam Á.
* C. Khu vực Bắc Á. D. Khu vực Bắc Á và Đông Nam Á.

**Câu 10: Mạng lưới sông ở Bắc Á có đặc điểm gì?**

* A. Mạng lưới sông phân bố không đều.
* B. Mạng lưới sông thưa thớt.
* C. Mạng lưới sông dày, bị đóng băng về mùa đông và lũ vào mùa xuân.
* D. Mạng lưới sông kém phát triển.

**Câu 11: Lãnh thổ châu Á trải dài từ**

* A. vòng cực Bắc đến vòng cực Nam.  B. chỉ tuyến Bắc đến vòng cực Nam.
* C. vùng cực Bắc đến khoảng 10oN.  D. vòng cực Bắc đến chí tuyên Nam.

**Câu 12: Vùng trung tâm châu Á có địa hình chủ yếu là**

* A. núi và sơn nguyên cao. B. vùng đồi núi thấp.
* C. các đồng bằng châu thổ rộng lớn. D. đồng bằng nhỏ hẹp.

**Câu 13: Khí hậu châu Á phổ biến là các kiểu khí hậu nào?**

* A. Các kiểu khí hậu gió mùa và các kiểu khí hậu lục địa.
* B. Các kiểu khí hậu gió mùa và các kiểu khí hậu cận nhiệt địa trung hải.
* C. Các kiểu khí hậu hải dương và các kiểu khí hậu lục địa.
* D. Các kiểu khí hậu gió mùa và các kiểu khí hải dương.

**Câu 14: Châu Á có các đới khí hậu**

* A. cực và cận cực, ôn đới, cận nhiệt, nhiệt đới, xích đạo.
* B. cận cực, ôn đới, cận nhiệt, nhiệt đới, cận xích đạo, xích đạo.
* C. cực và cận cực, ôn đới, cận nhiệt, nhiệt đới, cận xích đạo, xích đạo.
* D. cực và cận cực, ôn đới, cận nhiệt, nhiệt đới, cận xích đạo.

**Câu 15: Kiểu khí hậu gió mùa ở châu Á có đặc điểm**

* A. mùa đông lạnh và khô; mùa hạ nóng, ẩm, mưa nhiều.
* B. mùa đông lạnh và ẩm; mùa hạ nóng, ẩm, mưa nhiều.
* C. mùa đông lạnh và khô, mùa hạ nóng, khô, mưa ít.
* D. mùa đông lạnh và ẩm, mùa hạ nóng, khô, mưa ít.

**Câu 16: Khu vực núi, cao nguyên và sơn nguyên chiếm**

* A. 1/2 diện tích châu Á. B. 1/4 diện tích châu Á.
* C. 3/4 diện tích châu Á. D. toàn bộ diện tích châu Á.

**Câu 17: Hồ nào sau đây không thuộc châu Á?**

* A. Hồ Vich-to-ri-a.  B. Hồ Ban-khát.
* C. Hồ A-ran.  D. Hồ Bai-can.

**Câu 18: Đặc điểm nào sau đây không phải là đặc điểm vị trí của châu Á?**

* A. Là một bộ phận của lục địa Á -  u.
* B. Kéo dài từ cực Bắc đến vùng xích đạo.
* C. Đại bộ phận diện tích nằm giữa chí tuyến Bắc và chí tuyến Nam.
* D. Tiếp giáp với 2 châu lục và 3 đại dương rộng lớn.

**Câu 19: Sơn nguyên đồ sộ nhất thế giới nằm ở châu Á là sơn nguyên nào?**

* A. Sơn nguyên Đê-can. B. Sơn nguyên Trung Xi-bia.
* C. Sơn nguyên Tây Tạng. D. Sơn nguyên Iran.

**Câu 20: Châu Á không tiếp giáp với đại dương nào?**

* A. Thái Bình Dương.  B. Bắc Băng Dương.
* C. Ấn Độ Dương.  D. Đại Tây Dương.

**Câu 21: Khu vực Tây Nam Á tập trung chủ yếu loại khoáng sản nào sau đây?**

* A. Dầu mỏ, khí đốt. B. Than, sắt.
* C. Vàng, crôm. D. Đồng, kẽm.

**Câu 22: Từ bờ Tây sang bờ Đông lãnh thổ châu Á mở rộng nhất là bao nhiêu km?**

* A. 6 200km. B. 7 200km. C. 8 200km. D. 9 200km.

**Câu 23: Các dãy núi ở châu Á có hai hướng chính là**

* A. đông - tây hoặc gần đông - tây và bắc - nam hoặc gần bắc - nam.
* B. đông bắc - tây nam và đông - tây hoặc gần đông - tây.
* C. tây bắc - đông nam và vòng cung.
* D. bắc - nam và vòng cung.

**Câu 24: Dãy núi nào sau đây là dãy núi cao và đồ sộ nhất châu Á**

* A. Hi-ma-lay-a. B. Côn Luân. C. Thiên Sơn. D. Cap-ca.

**Câu 25: Thực vật điển hình của đới nóng ở châu Á là**

* A. rừng lá rộng.  B. rừng lá kim.  C. hoang mạc. D. rừng nhiệt đới.

**Câu 26: Kiểu khí hậu lục địa ở châu Á có đặc điểm**

* A. mùa đông khô và nóng, mùa hạ mưa nhiều, lượng mưa trung bình năm dưới 300 mm.
* B. mùa hạ khô và nóng, mùa đông mưa nhiều, lượng mưa trung bình năm dưới 700 mm.
* C. mùa hạ khô và nóng, mùa đông lạnh và khô, lượng mưa trung bình năm dưới 700 mm.
* D. mùa hạ khô và nóng, mùa đông lạnh và khô, lượng mưa trung bình năm dưới 300 mm.

**Câu 27: Đới thiên nhiên nào chiếm diện tích lớn nhất ở châu Á?**

* A. Đới lạnh. B. Đới ôn hoà.
* C. Đới nóng. D. Các đới có diện tích bằng nhau.

**Câu 28: Nhận định nào sau đây không đúng Châu Á**

* A. Châu Á có nguồn khoáng sản rất phong phú và trữ lượng lớn.
* B. Khoáng sản có vai trò quan trọng với nhiều quốc gia ở châu Á.
* C. Một số khoáng sản ở châu Á có trữ lượng bậc nhất thế giới.
* D. Hoạt động khai thác khoáng sản ở châu Á hiện đại và gắn với bảo vệ môi trường.

**Câu 29: Các khu vực có mạng lưới sông dày ở châu Á là**

* A. Bắc Á, Nam Á, Tây Ả. B. Đông Á, Đông Nam Ả, Nam Ả, Trung Á.
* C. Bắc Á, Đông Á, Đông Nam Á. D. Đông Nam Á, Tây Á, Trung Á.

**Câu 30: Những khu vực có khí hậu nhiệt đới là:**

* A. toàn bộ Đông Nam Á và Nam Á.
* B. phần lục địa Đông Nam Á (trừ bán đảo Mã Lai), Nam Á và phía nam Tây Á.
* C. phần lục địa của Đông Nam Á và toàn bộ Nam Á.
* D. phần lục địa của Đông Nam Á và phần đông của Nam Á.

**BÀI 6**

**Câu 1: Chủng tộc chủ yếu ở khu vực Đông Nam Á là gì?**

* A. Ơ-rô-pê-ô-it. B. Môn-gô-lô-it.
* C. Ô-xtra-lô-it. D. Môn-gô-lô-it và Ô-xtra-lô-it.

**Câu 2: Nhân tố tự nhiên nào sau đây ít ảnh hưởng nhất đến bức tranh phân bố dân cư toàn châu Á?**

* A. Địa hình. B. Khí hậu. C. Khoáng sản. D. Nguồn nước.

**Câu 3: Tỉ lệ gia tăng dân số của châu Á giảm đáng kể là do đâu?**

* A. chuyển cư. B. phân bố lại dân cư.

###### C. thực hiện chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình. D. thu hút nhập cư.

**Câu 4: Dân cư - xã hội châu Á mang đặc điểm nào sau đây?**

* A. Dân số đứng thứ 2 thế giới. B. Thành phần chủng tộc không đa dạng.
* C. Dân cư tập trung chủ yếu ở miền núi. D. Nơi ra đời của các tôn giáo lớn.

**Câu 5: Đâu là đặc điểm dân cư, xã hội châu Á?**

* A. Một châu lục đông dân nhất thế giới. B. Dân cư thuộc nhiều chủng tộc.
* C. Nơi ra đời của các tôn giáo lớn. D. Tất cả các ý trên.

**Câu 6: Đâu là khu vực thưa dân ở châu Á?**

* A. Đông Nam Á. B. Đông Á.

###### C. Tây Á D. Nam Á.

**Câu 7: Hai tôn giáo lớn ra đời ở Ấn Độ là gì?**

* A. Phật giáo và Ki-tô giáo. B. Phật giáo và Ấn Độ giáo.
* C. Ki-tô giáo và Hồi giáo. D. Ấn Độ giáo và Hồi giáo.

**Câu 8: Quốc gia nào đông dân nhất châu Á?**

###### A. Trung Quốc. B. Thái Lan. C. Việt Nam. D. Ấn Độ.

**Câu 9: Số dân châu Á tăng nhanh trong khoảng thời gian nào?**

* A. cuối thế kỉ XIX. B. nửa cuối thế kỉ XX.
* C. thế kỉ XVII. D. thế kỉ XVI.

**Câu 10: Sự ra đời các nền văn hoá - văn minh ở châu Á thường xuất hiện ở đâu?**

###### A. lưu vực các sông lớn. B. các vùng núi cao nguyên đồ sộ.

* C. các vùng đồi trung du. D. các dãy núi cao hiểm trở.

**Câu 11: Chủng tộc Ơ-rô-pê-ô-ít chủ yếu phân bố ở**

* A. Đông Nam Á, Trung Á, Nam Á. B. Tây Nam Á, Trung Á, Nam Á.
* C. Đông Nam Á, Đông Á, Bắc Á. D. Đông Nam Á, Tây Nam Á, Nam Á.

**Câu 12: Hai tôn giáo lớn ra đời ở Tây Á là**

* A. Phật giáo và Ki-tô giáo. B. Phật giáo và Ấn Độ giáo.

###### C. Ki-tô giáo và Hồi giáo. D. Ấn Độ giáo và Hồi giáo.

**Câu 13: Các nhân tố tự nhiên nào sau đây ảnh hưởng chủ yếu đến bức tranh phân bố dân cư toàn châu Á?**

###### A. Địa hình, khí hậu. B. Địa hình, khoáng sản.

* C. Khí hậu, khoáng sản. D. Nguồn nước, khoáng sản.

**Câu 14: Nhân tố tự nhiên nào sau đây ít ảnh hưởng nhất đến bức tranh phân bố dân cư toàn châu Á?**

* A. Địa hình. B. Khí hậu. C. Nguồn nước. D. Khoáng sản.

**Câu 15: Khu vực nào sau đây có mật độ dân số thấp nhất châu Á?**

###### A. Trung Quốc. B. Thái Lan. C. Việt Nam. D. Ấn Độ.

**Câu 16: Châu lục nào có quy mô dân số đông nhất thế giới?**

* A. Nam Liên Bang Nga và trung tâm Ấn Độ.
* B. Động Nam Thổ Nhĩ Kì và I-ran.

###### C. Bắc Liên Bang Nga và Tây Trung Quốc.

###### D. Phần lớn bán đảo Trung Ấn và Mông Cổ.

**Câu 17: Nhờ thực hiện tốt chính sách dân số châu Á đã đạt được thành tựu**

* A. kinh tế phát triển mạnh. B. an ninh xã hội được đảm bảo.
* C. đời sống nhân dân được nâng cao. D. tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên giảm.

**Câu 18: Các khu vực dân cư thưa thớt nhất ở châu Á thường có đặc điểm khí hậu**

* A. nóng ẩm, mưa nhiều. B. khô nóng, ít mưa.
* C. ấm áp, ôn hòa. D. quá nóng hoặc quá lạnh.

**Câu 19: Đâu là khu vực thường xuyên xảy ra các hiện tượng mâu thuẫn xung đột sắc tộc và tôn giáo?**

##### A. Tây Nam Á. B. Đông Nam A. C. Nam Á. D. Đông Á.

**Câu 20: Đâu là quốc gia sớm thực hiển cải cách đất nước, đưa nền kinh tế phát triển nhanh chóng?**

###### A. Nhật Bản. B. Trung Quốc. C. Hàn Quốc. D. Thái Lan.

**Câu 21: Quốc gia nào có nhiều người Do Thái nhất**

* A. Mỹ. B. Israel. C. Pháp. D. Tất cả đều sai.

**Câu 22: Năm 2020, châu Â có bao nhiêu đô thị có từ 10 triệu dân trở lên**

* A. 20 đô thị. B. 34 đô thị. C. 21 đô thị. D. 37 đô thị.

**Câu 23: Mật độ dân cư châu Á**

###### A. cao, 150 người/km2. B. thấp, dưới 150 người/km2.

* C. cao, trên 150 người/km2. D. thấp, 150 người/km2.

**BÀI 7**

**Câu 1: Cảnh quan chủ yếu ở khu vực Bắc Á là gì?**

* A. hoang mạc. B. bán hoang mạc. C. rừng lá kim. D. thảo nguyên.

**Câu 2: Khu vực nào ở châu Á chỉ có 2 con sông lớn là Xưa Đa-ri-a và A-mu Đa-ri-a?**

A. Bắc Á. B. Trung Á. C. Tây Nam Á. D. Đông Á.

**Câu 3: Sông A-mu Đa-ri-a thuộc khu vực nào ở châu Á?**

A. Nam Á. B. Trung Á. C. Bắc Á. D. Đông Nam Á.

**Câu 4: Ở châu á khu vực có mạng lưới sông ngòi kém phát triển nhất là?**

* A. Tây Nam Á và Trung Á. B. Bắc Á.
* C. Đông Nam Á. D. Nam Á và Đông Á.

**Câu 5: Diện tích khu vực Đông Nam Á khoảng bao nhiêu km2?**

* A. 3 triệu km2. B. 4 triệu km2.
* C. 4,5 triệu km2. D. 5,4 triệu km2.

**Câu 6: Cô-oét thuộc khu vực nào của châu Á?**

* A. Đông Nam Á. B. Tây Nam Á.
* C. Bắc Á. D. Trung Á.

**Câu 7: Khí hậu khu vực Bắc Á như thế nào?**

* A. mát mẻ quanh năm. B. ẩm ướt.
* C. ôn hòa. D. lạnh giá, khắc nghiệt.

**Câu 8: Mạng lưới sông ngòi ở Đông Nam Á có đặc điểm gì?**

* A. thiếu nước quanh năm. B. nghèo nàn, kém phát triển.
* C. thưa thớt. D. khá dày đặc.

**Câu 9: Đông Ti-mo thuộc khu vực nào của châu Á?**

* A. Đông Nam Á. B. Nam Á.
* C. Đông Á. D. Tây Á.

**Câu 10: Rừng mưa nhiệt đới chủ yếu tập trung ở khu vực nào của châu Á?**

* A. Đông Nam Á. B. Nam Á.
* C. Trung Á. D. Bắc Á.

**Câu 11: Khu vực Tây Nam Á có dòng sông nổi tiếng nào sau đây?**

* A. Ti-grơ. B. Xưa Đa-ri-a.
* C. A-mu Đa-ri-a. D. Ô-bi.

**Câu 12: Số quốc gia và vùng lãnh thổ thuộc châu Á là**

* A. 49. B. 50. C. 51. D. 52.

**Câu 13: Các nguồn tài nguyên thiên nhiên có giá trị nhất ở Bắc Á là**

* A. khoáng sản, đất nông nghiệp, rừng. B. rừng, khoáng sản, đất nông nghiệp, nguồn nước.
* C. khoáng sản, rừng, nguồn nước. D. khoáng sản, đất nông nghiệp, nguồn nước.

**Câu 14: Ở Nam Á, vào mùa đông có gió**

* A. hướng đông nam, thời tiết lạnh và ẩm. B. hướng đông bắc, thời tiết lạnh và khô.
* C. hướng đông bắc, thời tiết lạnh và ẩm. D. hướng đông nam, thời thiết lạnh và khô.

**Câu 15: Hướng gió chính ở phần đất liền Đông Nam Á là**

* A. mùa đông có gió tây bắc, mùa hạ có gió đông nam.
* B. mùa đông có gió đông bắc, mùa hạ có gió đông nam.
* C. mùa đông có gió đông bắc, mùa hạ có gió tây nam.
* D. mùa đông có gió tây bắc, mùa hạ có gió tây nam.

**Câu 16: Phần lớn các nước châu Á là các nước**

* A. phát triển. B. đang phát triển.
* C. có thu nhập bình quân đầu người cao. D. công nghiệp hiện đại.

**Câu 17: Các nước ở Tây Á có khí hậu**

* A. cận nhiệt địa trung hải, cảnh quan chủ yếu là rừng lá cứng.
* B. ôn đới lục địa, cảnh quan chủ yếu là thảo nguyên.
* C. nhiệt đới gió mùa, cảnh quan chủ yếu là rừng lá rộng.
* D. rất khô hạn và nóng, cảnh quan phần lớn là hoang mạc và bán hoang mạc.

**Câu 18: Mùa hạ ở Nam Á có gió từ biển thổi vào, đó là**

* A. gió mùa đông nam. B. gió nam và đông nam.
* C. gió mùa đông bắc. D. gió mùa tây nam.

**Câu 19: Trên phần đất liền của Đông Nam Á, các dạng địa hình chủ yếu là**

* A. núi cao, cao nguyên và đồng bằng. B. đồng bằng.
* C. cao nguyên và đồng bằng. D. núi trung bình, núi thấp, cao nguyên và đồng bằng.

**Câu 20: Trên phần đất liền của Đông Nam Á, hướng địa hình chủ yếu là hướng**

* A. bắc - nam.
* B. bắc - nam và đông - tây.
* C. bắc - nam và tây bắc - đông nam.
* D. bắc - nam và đông bắc - tây nam.

**Câu 21: Các biển tiếp giáp với Tây Nam Á là**

* A. Giáp với Biển Đen, Địa Trung Hải, Biển Đỏ, A -ráp.
* B. Giáp với Biển Đông, Phi-líp-pin, Xu-lu, Mô-luc, Ban-đa.
* C. Giáp với Biển Đen, Phi-líp-pin, Biển Đỏ, A -ráp.
* D. Giáp với Biển Đông, Địa Trung Hải, Biển Đỏ, A -ráp.

**Câu 22: Đông Nam Á tiếp giáp với khu vực**

* A. châu Âu, châu Phi, Nam Á, Trung Á.
* B. Đông Á, Nam Á, châu Đại Dương.
* C. châu Âu, châu Phi, châu Đại Dương.
* D. Nam Á, Trung Á, châu Âu.

**Câu 23: Lượng mưa trung bình ở Trung Á**

* A. thấp, chỉ 300 - 400mm/năm.
* B. rất cao, khoảng 300 - 400mm/năm.
* C. rất thấp, chỉ 300 - 400mm/năm.
* D. cao, khoảng 300 - 400mm/năm.

**BÀI 9**

**Câu 1: Động vật đặc trưng ở xa van nhiệt đới châu Phi là:**

* A. ngựa vẫn, báo gấm, trăn. B. khỉ, hươu cao cổ, báo gấm.
* C. sự tử, ngựa vằn, hươu cao cổ. D. trăn, linh cầu, hươu cao cổ.

**Câu 2: Địa hình toàn bộ châu Phi có độ cao trung bình là**

* A. 700 m.  B. 750m. C. 800m. D. 850m.

**Câu 3: Vấn đề nào là vấn để môi trường nối cộm trong sử dụng thiên nhiên châu Phi hiện nay?**

* A. Suy giảm tài nguyên rừng, săn bắt và buôn bán động vật hoang dã.
* B. Nguồn nước sinh hoạt bị suy giảm.
* C. Suy giảm tài nguyên sinh vật biển, đặc biệt là sinh vật biển ven bờ.
* D. Hoang mạc hóa.

**Câi 4: Một số khoáng sản chính ở châu Phi**

* A. đồng, bạc, phốt-pho-rít, kim cương.
* B. đồng, vàng, kim cương, dầu mỏ.
* C. đồng, vàng, u-ra-ni-um, kim cương, dầu mỏ, phốt-pho-rít.
* D. đồng, bạc, u-ra-ni-um, kim cương, dầu mỏ.

**Câu 5: Phần đông của châu Phi có địa hình**

* A. tập trung nhiều hệ thống núi trẻ cao đồ sô.
* B. thấp và khá bằng phẳng, chủ yếu là các cao nguyên, đồng bằng cao.
* C. thấp và bằng phẳng, chủ yếu là các đồng bằng thấp.
* D. được nâng lên mạnh, tạo thành nhiều thung lũng sâu.

**Câu 6: Các biển và đại dương bao quanh châu Phi là**

* A. Đại Tây Dương, Ấn Độ Dương, Địa Trung Hải, Biển Đen.
* B. Đại Tây Dương, Ấn Độ Dương, Địa Trung Hải, Biển Đông.
* C. Đại Tây Dương, Ấn Độ Dương, Địa Trung Hải, Biển Đỏ.
* D. Đại Tây Dương, Bắc Băng Dương, Địa Trung Hải, Biển Đen.

**Câu 7: Các đảo, biển đảo và vịnh biển lớn nhất châu Phi là**

* A. đảo Ma-đa-ga-xca, bán đảo Xô-ma-li, vịnh Ghi-nê.
* B. bán đảo Ma-đa-ga-xca, bán đảo Xô-ma-li, vịnh Ghi-nê.
* C. đảo Ma-đa-ga-xca, bán đảo Xô-ma-li, vịnh A-Đên.
* D. bán đảo Ma-đa-ga-xca, đảo Xbô-ma-li, vịnh Ghi-nê.

**Câu 8: Phần đất liền châu Phi kéo dài**

* A. khoảng 37oB đến 50oN. B. khoảng 38oB đến 46oN.
* C. khoảng 37oB đến 35oN. D. khoảng 39oB đến 35oN.

**Câu 9: Châu Phi có diện tích**

* A. 30,3 triệu km2. B. khoảng 30,3 triệu km2.
* C. gần 30,3 triệu km2. D. hơn 30,3 triệu km2.

**Câu 10: Châu Phi có mấy đới khí hậu**

* A. 3. B. 4. C. 5. D. 2.

**Câu 11: Đặc điểm nổi bật của khí hậu châu Phi:**

* A. Khí hậu khô nóng bậc nhất thế giới, nhiệt độ trung bình năm trên 20 độ C, lượng mưa thấp.
* B. Khí hậu lạnh bậc nhất thế giới, nhiệt độ trung bình năm dưới 10 độ C, lượng mưa thấp.
* C. Khí hậu khô nóng bậc nhất thế giới, nhiệt độ trung bình năm trên 20 độ C, lượng mưa cao.
* D. Khí hậu khô nóng bậc nhất thế giới, nhiệt độ trung bình năm trên 30 độ C, lượng mưa thấp.

**Câu 12: Đặc điểm sông, hồ ở Châu Phi:**

* A. Mạng lưới sông ngòi của phân bố không đều, tùy thuộc vào lượng mưa.
* B.Các sông có nhiều thác ghềnh không thuận lợi cho giao thông nhưng có trữ năng thủy điện lớn.
* C. Có nhiều hồ lớn.
* D. Tất cả đều đúng.

**Câu 13: Đặc điểm môi trường xích đạo châu Phi**

* A. Khí hậu nóng và ẩm điều hoà, thảm thực vật thưa thớt quanh năm.
* B. Khí hậu khô và lạnh, thảm thực vật rừng rậm xanh quanh năm.
* C. Khí hậu nóng và ẩm điều hoà, thảm thực vật rừng rậm xanh quanh năm.
* D. Khí hậu khô, ẩm và lạnh, thảm thực vật rừng rậm xanh quanh năm.

**Câu 14: Đặc điểm hai môi trường cận nhiệt châu Phi**

* A. Mùa đông ấm, ẩm và mưa nhiều; mùa hạ nóng, khô; Thảm thực vật là rừng và cây bụi lá cứng.
* B. Mùa đông ấm; mùa hạ nóng, khô; Thảm thực vật là rừng và cây bụi lá cứng.
* C. Mùa đông ấm, ẩm và mưa nhiều; mùa hạ khô; Thảm thực vật là rừng và cây bụi lá cứng.
* D. Mùa đông ấm, ẩm và mưa ít; mùa hạ nóng; Thảm thực vật là rừng và cây bụi lá cứng.

**Câu 15: Một số vấn đề môi trường trong sử dụng thiên nhiên ở châu Phi:**

* A. Suy giảm tài nguyên rừng.
* B. Nạn săn bắn và buôn bán động vật hoang dã.
* C. Nhiều loài động, thực vật đặc hữu.
* D. Tất cả đều đúng.

**Câu 16: Môi trường xích đạo ẩm phân bố chủ yếu ở đâu?**

* A. Phía Bắc và phía Nam của châu Phi.
* B. Phần cực Bắc và cực Nam của châu Phi.
* C. Bồn địa Công-gô và miền duyên hải phía Bắc vịnh Ghi-nê.
* D. Sơn nguyên Đông Phi, Bồn địa Ninh Thượng và Bồn địa Sát.

**Câu 17: Sông nào dài nhất châu Phi?**

* A. Nin. B. Ni-giê.
* C. Dăm-be-di. D. Công-gô.

**Câu 18: Phía Nam ở khu vực Bắc Phi là hoang mạc nào?**

* A. Na-míp. B. Xa-ha-ra.
* C. Ca-la-ha-ri. D. Go-bi.

**Câu 19: Châu Phi có khí hậu nóng và khô bậc nhất thế giới là do nguyên nhân nào?**

* A. Có nhiều dạng địa hình đa dạng (núi, đồng bằng,…).
* B. Đại bộ phận lãnh thổ nằm trong khu vực nội chí tuyến.
* C. Có nhiều hoang mạc rộng bậc nhất thế giới (Xa-ha-ra, Na-míp,…).
* D. Chịu ảnh hưởng của nhiều loại gió.

**Câu 20: Châu Phi nối liền với châu Á bởi eo đất nào?**

* A. Pa-na-ma. B. Man-sơ.
* C. Xuy-ê. D. Xô-ma-li.

**Câu 21: Châu Phi không có cây lâu năm chủ yếu nào?**

* A. Chè.  B. Ca cao.
* C. Cà phê. D. Cao su.

**Câu 22: Châu Phi có diện tích lớn thứ mấy trên thế giới**

* A. Thứ hai. B. Thứ ba.
* C. Thứ nhất. D. Thứ tư.

**Câu 23: Các cao  nguyên, sơn nguyên ở châu Phi thường tập trung ở đâu**

* A. Phía bắc. B. Phía nam.
* C. Phía đông. D. Phía tây.

**Câu 24: Diện tích hoang mạc Xa-ha-ra chiếm khoảng bao nhiêu % diện tích lục địa châu Phi**

* A. 1/2. B. 1/4. C. 1/3. D. 1/5.

**BÀI 10**

**Câu 1: Xung đột quân sự tại châu Phi còn gọi là**

* A. xung đột văn hoá.

###### B. xung đột vũ trang.

* C. xung đột tôn giáo.
* D. xung đột xã hội.

**Câu 2: Giai đoạn 2015 - 2020, tỉ lệ tăng dân số tự nhiên của châu Phi so với thế giới:**

* A. thấp hơn.

###### B. cao hơn.

* C. bằng nhau.
* D. cao hơn 2 lần.

**Câu 3: Số dân châu Phi tăng rất nhanh từ những năm**

* A. đầu thế kĩ XX.
* B. cuối thế kỉ XIX.

###### C. giữa thế kỉ XX.

* D. đầu thế kỉ XXI.

**Câu 4:** Nơi chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của nạn đới ở châu Phi là:

###### A. vùng nam hoang mạc Xa-ha-ra.

* B. Nam Phi.
* C. Đông Phi.
* D. Bắc Phi.

**Câu 5: Đâu không phải là di sản lịch sử nổi tiếng của châu Phi?**

* A. Tượng Nhân sư.

###### B. Vườn treo Ba-bi-lon.

* C. Chữ tượng hình.
* D. Kim tự tháp Khê-ốp.

**Câu 6: Châu Phi là một trong những cái nôi của**

* A. lúa nước.
* B. văn minh.
* C. dịch bệnh.

###### D. loài người.

**Câu 7: Nền văn minh cổ đại nào ở châu Phi là một trong những cái nôi của loài người?**

###### A. Văn minh sông Nin.

* B. Văn minh Lưỡng Hà.
* C. Văn minh sông Hồng.
* D. Văn minh sông Ấn - Hằng.

**Câu 8: Nguyên nhân khiến hàng chục triệu người ở châu Phi thường xuyên bị nạn đói đe dọa là gì?**

* A. Sự thống trị của các nước chủ nghĩa thực dân.

###### B. Bùng nổ dân số và hạn hán.

* C. Đại dịch AIDS, dịch bệnh đe dọa.
* D. Xung đột sắc tộc.

**Câu 9: Tại sao các đô thị và dân cư phân bố chủ yếu ở các vùng ven biển?**

###### A. Các điều kiện tự nhiên thuận lợi.

* B. Có dòng biển nóng và dòng biển lạnh.
* C. Có đất đai màu mỡ.
* D. Khí hậu ấm áp, nhiều sông ngòi.

**Câu 10: Đặc điểm kinh tế nhiều nước châu Phi là gì?**

* A. Nền kinh tế hàng hóa.
* B. Nền kinh tế thị trường.

###### C. Nền kinh tế tự cấp, tự túc.

* D. Nền kinh tế phụ thuộc.

**Câu 11: Đặc điểm nào sau đây không thuộc đặc điểm dân cư Châu Phi?**

* A. Gia tăng nhanh.
* B. Nhiều bệnh dịch.

###### C. Thu nhập cao.

* D. Xung đột thường xuyên.

**Câu 12: Dân cư Châu Phi chủ yếu thuộc chủng tộc nào?**

* A. Môn-gô-lô-it.

###### B. Nê-grô-it.

* C. Ơ-rô-pê-ô-it.
* D. ÔXtraloit.

**Câu 13: Nguyên nhân các vùng rộng lớn như rừng rậm xích đạo, các hoang mạc không có người sinh sống do đâu?**

###### A. Điều kiện tự nhiên khắc nghiệt.

* B. Chính sách phân bố dân cư của châu lục.
* C. Sự thống trị của các nước chủ nghĩa thực dân.
* D. Có nhiều thiên tai thiên nhiên (động đất, núi lửa,…) xảy ra.

**Câu 14: Các thành phố của châu Phi thường tập trung ở đâu?**

* A. Trên các cao nguyên.
* B. Tại các bồn địa.

###### C. Một số nơi ven biển.

* D. Vùng đồng bằng.

**Câu 15: Dân cư châu Phi tập trung đông đúc ở đâu?**

* A. Vùng rừng rậm xích đạo. B. Hoang mạc Xa-ha-ra.

###### C. Vùng duyên hải cực Bắc và cực Nam. D. Hoang mạc Ca-la-ha-ri.

**Câu 16: Thành phố trên 5 triệu dân ở châu Phi là**

###### A. Cai-rô và La-gôt. B. Cai-rô và Ha-ra-rê.

* C. La-gôt và  Ma-pu-tô. D. Cai-rô và Ac-cra.

**Câu 17: Nguyên nhân chủ yếu kìm hãm sự phát triển kinh tế - xã hội ở châu Phi không phải là**

* A. Bùng nổ dân số. B. Xung đột tộc người.
* C. Sự can thiệp của nước ngoài. D. Hạn hán, lũ lụt.

**Câu 18: Năm 2020, dân số châu Phi là**

###### A. khoảng 1 340 triệu người, chiếm khoảng 17% số dân thế giới.

* B. khoảng 1 340 tỉ người, chiếm khoảng 17% số dân thế giới.
* C. khoảng 1 340 triệu người, chiếm khoảng 18% số dân thế giới.
* D. khoảng 1 340 triệu người, chiếm khoảng 19% số dân thế giới.

**Câu 19: Ai là người xây dựng lên nền văn minh sông Nin?**

* A. Người Nam Phi B. Người Ai Cập.
* C. Người Công-gô. D. Người Ăng-gô-la.

**Câu 20: Tỉ suất tử vong châu Phi giảm nhanh do đâu?**

###### A. đời sống nhân dân cải thiện, những tiến bộ về y tế.

* B. những tiến bộ y tế, giáo dục.
* C. đời sống nhân dân được cải thiện.
* D. những tiến bộ về y tế, chính sách của nhà nước.

**BÀI 11**

**Câu 1: Các cây ăn quả được trồng nhiều ở vùng cận nhiệt của châu Phi là**

* A. vải, nhãn, na. B. bưởi, dưa hấu, cam.
* C. nho, cam, chanh, ô liu. D. hồng, đào, mận.

**Câu 2: Các loài sinh vật nào thích nghi được môi trường hoang mạc?**

* A. Lạc đà, linh dương, bò sát, côn trùng, đà điểu... cây bụi gai, xương rồng, chà là.
* B. Lạc đà, linh trưởng, bò sát, côn trùng, đà điểu... cây bụi gai, xương rồng, chà là.
* C. Lạc đà, hươu, nai, bò sát, côn trùng, đà điểu... cây bụi gai, xương rồng, chà là.
* D. Lạc đà, voi, sư tử, bò sát, côn trùng, đà điểu... cây bụi gai, xương rồng, chà là.

**Câu 3: Châu Phi không có hoang mạc, sa mạc nào sau đây?**

* A. Hoang mạc Xa-ha-ra. B. Hoang mạc Na-míp.
* C. Hoang mạc Ca-la-ha-ri. D. Sa mạc Gô-bi.

**Câu 4: Khó khăn của môi trường xích đạo ở châu Phi là**

* A. cây trồng phát triển quanh năm. B. đất dễ bị rửa trôi.
* C. rừng mưa nhiệt đới phát triển. D. nhiệt độ và độ ẩm cao.

**Câu 5: Vấn đề môi trường cần được quan tâm ở môi trường cận nhiệt là gì?**

* A. chống khô hạn và hoang mạc hóa. B. chống săn bắn các động vật quý hiếm.
* C. chống vứt rác ra đường. D. Tất cả đều sai.

**Câu 6: Bao bọc châu Phi là các đại dương và biển nào?**

* A. Đại Tây Dương, Ấn Độ Dương, Địa Trung Hải, Biển Đỏ.
* B. Thái Bình Dương, Ấn Độ Dương, Địa Trung Hải, Biển Đỏ.
* C. Đại Tây Dương, Bắc Băng Dương, Địa Trung Hải, Biển Đỏ.
* D. Đại Tây Dương, Ấn Độ Dương, Biển Đen, Biển Đỏ.

**Câu 7: Càng xa xích đạo lượng mưa càng giảm, rừng rậm nhường chỗ cho rừng thưa và xavan cây bụi là đặc điểm của môi trường nào?**

* A. Xích đạo ẩm. B. Nhiệt đới.
* C. Hoang mạc. D. Địa Trung Hải.

**Câu 8: Hoang mạc Xa-ha-ra là hoang mạc có diện tích rộng**

* A. Lớn nhất thế giới. B. Lớn thứ hai thế giới.
* C. Lớn thứ 3 thế giới. D. Lớn thứ 4 thế giới.

**Câu 9: Châu Phi nối liền với châu Á bởi eo đất nào?**

* A. Pa-na-ma. B. Xuy-e.
* C. Man-sơ. D. Xô-ma-li.

**Câu 10: Nhóm các cây công nghiệp có giá trị của môi trường nhiệt đới ở châu Phi là**:

* A. thuốc lá, cao su, đay, tiêu, quế. B. mía, chè, thuốc lá, bông, cà phê.
* C. bông, sơn, thuốc lá, đay, tiêu. D. tiêu, điều, kê, cao su, bông.

**Câu 11: Châu Phi có khí hậu nóng và khô bậc nhất thế giới là do đâu?**

* A. Có nhiều dạng địa hình đa dạng (núi, đồng bằng,…).
* B. Đại bộ phận lãnh thổ nằm trong khu vực nội chí tuyến.
* C. Có nhiều hoang mạc rộng bậc nhất thế giới (Xa-ha-ra, Na-míp,…).
* D. Chịu ảnh hưởng của nhiều loại gió.

**Câu 12: Nguyên nhân chính dẫn đến diện tích hoang mạc ngày càng mở rộng ở châu Phi là do**

* A. biến đổi khí hậu và khai thác thiên nhiên không hợp lí.
* B. lũ lụt và xói mòn nghiêm trọng.
* C. các hoạt động chăn nuôi du mục.
* D. thời tiết khô và lạnh.

**Câu 13: Rừng lá kim chủ yếu tập trung ở phía Bắc châu Phi là do đâu?**

* A. Có khí hậu lạnh.
* B. Có nhiều sông ngòi với mạng lưới dày đặc.
* C. Vùng quy hoạch trồng rừng lá kim.
* D. Thích nghi tốt với khí hậu khô hạn của các hoang mạc.

**Câu 14: Con vật nào được xem như phương tiện di chuyển của cư dân nơi đây?**

* A. Vượn. B. Hổ. C. Sư tử. D. Lạc đà.

**Câu 15: Châu Phi là thị trường xuất khẩu cà phê A-ra-bi-ca lớn thứ mấy thế giới**

* A. thứ hai. B. thứ tư. C. thứ nhất. D. thứ năm.

**Câu 16: Khu vực khô hạn vùng xa van ở Nam Xa-ha-ra hình thức canh tác chủ yếu là**

* A. làm nương rẫy. B. trồng cây công nghiệp.
* C. trồng cây ăn quả. D. trồng lac, bông, kê.

**Câu 17: Hoạt động nào đem lại nguồn thu nhập lớn cho người dân ở môi trường hoang mạc châu Phi**

* A. xuất khẩu dầu mỏ. B. hoạt động du lịch.
* C. các mỏ khoáng sản. D. các túi nước ngầm.

**Câu 18: Hoang mạc hóa ở châu Phi nguyên nhân do**

* A. biến đổi khí hậu.
* B. kỹ thuật nông nghiệp lạc hậu, sử dụng hóa chất quá mức, nạn chặt phá rừng
* C. Sự gia tăng dân số
* D. tất cả đều đúng.

**Câu 19: Gia súc chính ở môi trường cận nhiệt châu Phi là**

* A. lạc đà. B. đà điểu. C. cừu. D. linh trưởng.

**Câu 20: Môi trường xích đạo có cây trồng phát triển quanh năm là do**

* A. nhiệt độ và độ ẩm cao. B. nhiệt độ và độ ẩm thấp.
* C. nhiệt độ và độ ẩm trung bình. D. nhiệt độ cao và độ ẩm thấp.